TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. RẠCH GIÁ **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **57**/2018/HS-ST
Ngày: 03/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Tiến

Bà Lê Thị Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B

Sinh năm: 1967 tại xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Nơi đăng ký thường trú: Không có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ văn hóa: Đã học xoá mù chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Võ Thị L (đã chết).

Vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn); con có 02 người, lớn sinh năm 1989 (đã chết), nhỏ sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Vào năm 1991 bị Toà án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 44 tháng tù về tội "Hiếp dâm và Trộm cắp tài sản"; ngày 03/01/1993 trốn trại, đến ngày 24/02/1993 bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù; đến tháng 12/1999 chấp hành xong hình phạt, đã xoá án tích.

- Ngày 02/11/2000 bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản" và 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt là 11 năm tù; đến ngày 10/01/2011 chấp hành xong hình phạt, đã xoá án tích.

- Ngày 19/3/2012 bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đưa vào cơ sở giáo dục Cồn Cát, thời hạn 24 tháng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng và Trộm cắp tài sản"; đến ngày 31/12/2012 chấp hành xong hình phạt, đã xoá tiền sự.

Bị bắt tạm giữ ngày: 13/12/2017.

Tại ngoại: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- ***Người làm chứng***:

+ Huỳnh Thanh H, sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 460 đường N, phường R, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

+ Lê Anh T, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà lô 603 đường V, phường R, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B là người nghiện ma tuý (loại ma tuý đá). Nguồn ma tuý bị cáo có để sử dụng là do mua của người bạn tên Thanh (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) ở thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Trong tháng 12/2017 bị cáo B mua của Thanh 03 lần, cụ thể: mua 02 lần 02 bịch, giá mỗi bịch 500.000 đồng và 01 lần 01 bịch giá 1.000.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ ngày 13/12/2017 bị cáo B đang chơi game bắn cá tại khu vực chợ mộ bia thuộc phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang thì Thanh gọi điện thoại cho B nói đang đi xe khách đến Nha Trang và xe bị hư gần ngã ba lộ tẻ thuộc thành phố Cần Thơ và hỏi B có mua 01 bịch ma tuý đá với giá

4.000.000 đồng không. Do muốn có ma tuý sử dụng, B đồng ý mua nhưng B nói với Thanh chỉ còn 700.000 đồng và 01 đồng hồ đeo tay trị giá 2.200.000 đồng, tổng cộng là 2.900.000 đồng thì Thanh đồng ý bán cho B. B đón xe ôm đến gặp Thanh và mua của Thanh 01 bịch ma tuý đá, B đưa cho Thanh số tiền 700.000 đồng và 01 đồng hồ đeo tay. Sau khi có ma tuý, B để ma tuý vào túi quần Jean phía trước bên trái và kêu xe ôm chở về thành phố Rạch Giá. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, B đang ở khu vực quán cà phê "An Thuyên 6" đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá gặp 01 người bạn mới quen, B dùng tay lấy bịch ma tuý định chiết ra một ít cho người bạn sử dụng thì bị Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Kiên Giang phối hợp Công an phường Rạch Sỏi bắt quả tang và thu giữ của B 01 bịch ma tuý. Đến ngày 22/12/2017 Nguyễn Văn B bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và tạm giam để điều tra (Bút luc số 10, 02, 40, 41, 53, 99, 100, 101, 102)

Bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

* Tại bản kết luận giám định số 757/KL-KTHS ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang xác định (bút lục số 06): Các hạt tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon được hàn kín, chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng 4, 0750 gam (*Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong danh mục II, STT 67 Nghị định số 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay kH nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nêu trên.

* **Theo bản cáo trạng số**: 52/CT.VKSTPRG ngày 23/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo Bộ luật hình sự 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn B - từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bản thân bị cáo bắt đầu sử dụng ma tuý vào khoảng tháng 10/2017 (loại ma túy đá). Nguồn ma tuý bị cáo có để sử dụng là do mua của người bạn tên Thanh (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) ở thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Trong tháng 12/2017 bị cáo B mua của Thanh tổng cộng 03 lần, cụ thể: mua 02 lần 02 bịch giá 1.000.000 đồng (giá mỗi bịch 500.000 đồng) và 01 lần 01 bịch giá 1.000.000 đồng. Tiếp tục, đến khoảng 11 giờ ngày 13/12/2017, bị cáo đến gần ngã ba Lộ Tẻ thuộc thành phố Cần Thơ mua của tên Thanh 01 bịch ma tuý đá với giá 2.900.000 đồng để sử dụng. Sau khi có ma tuý, B để ma tuý vào túi quần Jean phía trước bên trái và kêu xe ôm chở về thành phố Rạch Giá, Kiên Giang. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, B đang ở khu vực quán cà phê "An Thuyên 6" đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá gặp 01 người bạn mới quen, B dùng tay lấy bịch ma tuý định chiết ra một ít cho người bạn sử dụng thì bị Cảnh sát điều

tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Kiên Giang phối hợp Công an phường Rạch Sỏi bắt quả tang và thu giữ của B 01 bịch ma tuý.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng mà bị cáo đã bất chấp và lao vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là điều kiện để làm phát sinh tội phạm khác. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

Như chúng ta đã B ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý. Nghiêm cấm mọi hoạt động vận chuyển, sử dụng, tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy.

Nói đến ma túy là nói đến một hiện tượng xã hội rất phức tạp, nó tồn tại và phát triển qua nhiều giai đoạn khác nhau và tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội. Hay nói cách khác, tệ nạn ma túy đã trở thành thảm họa chung của nhân loại, nó gây tác hại nhiều mặt về kinh tế - xã hội, sức khỏe, đạo đức, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Đồng thời còn làm tăng tội phạm và là cầu nối lan truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Bên cạnh, nó còn để lại hậu quả nghiêm trọng cho thế hệ trẻ về sau.

Theo Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và vận dụng Bộ luật hình sự năm 2015 quy định tại khoản 1 Điều 249 có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm. Do đó, để xử lý bị cáo theo nguyên tắc có lợi; nghĩ nên áp dụng Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án về tội "Hiếp dâm, trộm cắp tài sản, cướp tài sản" và 01 tiền sự về tội "Gây rối trật tự công cộng, trộm cắp tài sản"; các tiền án và tiền sự đã chấp hành hình phạt xong, đã được xoá án tích vá xoá tiền sự; sau đó bị cáo tiếp tục phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn, không có nơi cư trú nhất định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 bịch ma túy, Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Voxtel, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội và thiết bị này vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với số tiền 160.000 đồng, thu giữ khi bắt quả tang, là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người thanh niên tên Thanh đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Toà án nhân dân tối cao; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Văn B

Phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Nguyễn Văn B - 02 (hai) năm tù.Thời hạn tù; tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 13/12/2017) và tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 bì thư ký hiệu vụ số 757/2017 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Trần Quốc Toàn và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Voxtel.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKSTPRG ngày 23/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THÀNH ĐỨC

* **Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ.